

Số: 658/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Ngân sách nhà nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Ngân sách nhà nước là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngân sách nhà nước (sau đây viết tắt là NSNN) theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Dự án, dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác về quản lý NSNN.

b) Định hướng chiến lược, kế hoạch dài hạn và trung hạn về NSNN; định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ NSNN.

2. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, trả lời vướng mắc và kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác về quản lý NSNN thuộc phạm vi quản lý của Vụ.

3. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham gia xây dựng chính sách tài chính quốc gia, chiến lược tài chính quốc gia; xây dựng các cân đối lớn về vay,

trả nợ, dư nợ công, dư nợ Chính phủ, dư nợ nước ngoài của quốc gia, cân đối các nguồn vốn đầu tư phát triển; các chính sách, chế độ thu ngân sách; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách; chế độ hạch toán, kế toán NSNN và các chế độ tài chính - ngân sách khác.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ đề trình Bộ về cơ chế tài chính - ngân sách đối với các vùng kinh tế; xây dựng các cơ chế tài chính - ngân sách đặc thù cho các địa phương theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia với các đơn vị liên quan về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của cả nước; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng và của từng địa phương; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành, lĩnh vực.

5. Về lập kế hoạch tài chính 05 năm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình cấp có thẩm quyền hướng dẫn các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương về việc lập kế hoạch tài chính 05 năm; tham gia ý kiến với Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về lập kế hoạch tài chính 05 năm hoặc điều chỉnh kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trình cấp có thẩm quyền quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi NSNN.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp, lập kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia, phương án điều chỉnh kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; chuẩn bị báo cáo và giải trình về kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ cân đối NSNN thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện cơ chế tương tự Chương trình mục tiêu quốc gia cho từng giai đoạn 05 năm phù hợp với kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia và kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm.

d) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham gia nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển; kế hoạch đầu tư công trung hạn, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn theo yêu cầu.

6. Về lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình cấp có thẩm quyền hướng dẫn các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương về lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xác định số dự kiến thu và trả

chi NSNN (bao gồm cả trần chi các Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện cơ chế tương tự Chương trình mục tiêu quốc gia); trần bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương trong thời gian 03 năm kế hoạch.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp, lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm quốc gia; chuẩn bị báo cáo và giải trình về kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm quốc gia theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

7. Về lập dự toán NSNN và phương án điều chỉnh dự toán NSNN:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình cấp có thẩm quyền hướng dẫn các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương xây dựng dự toán NSNN hằng năm.

b) Phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan, Vụ Tài chính – Kinh tế ngành, Vụ I, Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị có liên quan xây dựng dự toán thu NSNN, xây dựng số kiểm tra thu NSNN hằng năm đối với các Bộ, cơ quan Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình Bộ thông báo số kiểm tra thu, chi NSNN hằng năm đối với các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương, bao gồm cả số kiểm tra chi các Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện cơ chế tương tự Chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Tổ chức làm việc với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về dự toán chi ngân sách địa phương đối với vốn trong nước; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ làm việc với các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương (vốn ngoài nước và vốn viện trợ ra nước ngoài) về dự toán ngân sách hằng năm; chủ trì tổng hợp, lập dự toán cân đối thu, chi ngân sách từng địa phương.

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp, lập dự toán cân đối thu, chi NSNN, phương án phân bổ ngân sách trung ương hằng năm, trong đó, bao gồm cả phương án phân bổ kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện cơ chế tương tự Chương trình mục tiêu quốc gia (chủ trì thẩm định nhu cầu, phương án phân bổ kinh phí của ngân sách trung ương cho các địa phương để thực hiện các chương trình), phương án phân bổ chi viện trợ của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ các nước; các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển ngoài phạm vi của Luật Đầu tư công; dự toán vay, trả nợ/bội thu, bội chi ngân sách địa phương (bao gồm cả vay, trả nợ vốn ngoài nước) và chịu trách nhiệm về mức bố trí kinh phí nếu có sự khác biệt so với đề xuất của các đơn vị; chuẩn bị báo cáo, giải trình các chất vấn của đại biểu Quốc hội về NSNN theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp chung báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm hiện hành, dự kiến kế hoạch tài chính năm sau của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Trung ương quản lý.

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình cấp có thẩm quyền giao dự toán NSNN hằng năm cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương; đề xuất các giải pháp, biện pháp thực hiện dự toán NSNN đã được Quốc hội quyết định.

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp, xây dựng phương án điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương, NSNN trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức điều hành dự toán NSNN hằng năm:

a) Chủ trì tổng hợp kết quả quyết định và giao dự toán NSNN hằng năm của các địa phương; phối hợp các đơn vị thuộc Bộ kiểm tra phương án phân bổ, giao dự toán và điều chỉnh dự toán chi thường xuyên, đầu tư hằng năm của các bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm cả Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện cơ chế tương tự Chương trình mục tiêu quốc gia) theo yêu cầu; tổng hợp kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm cả các khoản bổ sung trong năm).

b) Tổ chức điều hành ngân sách trung ương theo dự toán được cấp có thẩm quyền quyết định; cân đối ngoại tệ của ngân sách trung ương, cân đối quỹ ngân sách trung ương để thanh toán kịp thời các khoản chi theo dự toán và chi trả nợ của ngân sách trung ương.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Bộ quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung dự toán có mục tiêu của ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng NSTW hằng năm và khoản dự toán đã được Quốc hội quyết định nhưng chưa phân bổ chi tiết để thực hiện chính sách cải cách tiền lương, chính sách an sinh xã hội, chế độ, chính sách khác; hỗ trợ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh; hỗ trợ đầu tư các chương trình, nhiệm vụ, dự án ngoài kế hoạch đầu tư công trung hạn.

Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình cấp có thẩm quyền phân bổ, giao bổ sung dự toán chi NSNN đối với các Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm cả Chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện cơ chế tương tự Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó chủ trì thẩm định và chịu trách nhiệm về số bổ sung kinh phí thực hiện cho các địa phương); tạm cấp chi thường xuyên cho các bộ, cơ quan Trung ương và ứng trước dự toán chi đầu tư phát triển theo quy định.

c) Phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan theo dõi, đôn đốc việc tập trung các khoản thu vào NSNN.

d) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước ở trung ương trong việc quản lý quỹ NSNN (bao gồm cả quỹ bằng tiền đồng Việt Nam và bằng ngoại tệ); thu hồi các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương còn dư hoặc địa phương không có nhu cầu sử dụng.

Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện các khoản vay trong nước, ngoài nước của NSNN.

đ) Chủ trì trình Bộ phương án tạm ứng từ quỹ dự trữ tài chính trung ương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các nguồn tài chính hợp pháp khác (trong đó có nguồn ngân quỹ nhà nước) khi quỹ ngân sách trung ương thiếu hụt tạm thời theo quy định pháp luật. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình cấp có thẩm quyền quyết định việc tạm ứng từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các nguồn tài chính hợp pháp khác (trong đó có nguồn ngân quỹ nhà nước).

e) Chủ trì, phối hợp các đơn vị thuộc Bộ định kỳ lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện NSNN; xây dựng kế hoạch huy động vốn của ngân sách trung ương hằng năm, kế hoạch thu, chi ngoại tệ của NSNN hằng năm, phương án điều hành NSNN hằng quý; kiến nghị các biện pháp để bảo đảm cân đối NSNN và tiến độ thu, chi NSNN theo dự toán đã được Quốc hội quyết định.

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trình Bộ đề trình cấp có thẩm quyền quyết định phương án sử dụng số thu ngân sách trung ương vượt dự toán; số tiết kiệm chi của ngân sách trung ương (bao gồm phương án thương vượt thu, đầu tư trở lại và xử lý bù giảm thu cho các địa phương), điều chỉnh dự toán chi ngân sách trung ương (nếu có).

h) Kiểm tra việc thực hiện dự toán thu, chi NSNN, tình hình vay bù đắp bội chi và trả nợ của ngân sách địa phương, việc chấp hành các chính sách chế độ quản lý NSNN của địa phương; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ kiểm tra việc thực hiện dự toán thu, chi NSNN, việc chấp hành các chính sách chế độ quản lý NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương.

9. Tổ chức tổng hợp, lập quyết toán ngân sách:

a) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước xây dựng hệ thống Mục lục NSNN, chỉ tiêu báo cáo thu, chi NSNN.

b) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước hướng dẫn các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện xử lý ngân sách cuối năm và lập quyết toán NSNN hằng năm theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương.

d) Chủ trì tổng hợp báo cáo quyết toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi Kho bạc Nhà nước tổng hợp.

đ) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước tổng hợp chi chuyển nguồn của ngân sách trung ương, lập, tổng hợp quyết toán NSNN hằng năm báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội phê chuẩn; chuẩn bị các nội dung giải trình về quyết toán NSNN theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ quản lý nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực NSNN theo quy định pháp luật và phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

12. Thống kê, tổng hợp, phân tích, dự báo NSNN; cung cấp số liệu NSNN cho tổ chức, cơ quan trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

13. Chủ trì, phối hợp các đơn vị tổng hợp đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các cơ chế chính sách tài chính- ngân sách, hiệu quả chi NSNN; phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện ngân sách, đánh giá hiệu quả chi ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương, ngành và lĩnh vực.

14. Thực hiện nhập dữ liệu trên hệ thống quản lý ngân sách (TABMIS) cả dự toán đầu năm và số bổ sung trong năm đối với dự toán chi ngân sách trung ương cấp 0 và cấp 0 đến cấp 1, dự toán chi ngân sách trung ương bổ sung cho ngân sách địa phương cấp 0 đến cấp 4.

15. Thực hiện công khai NSNN theo quy định của pháp luật; chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công khai ngân sách của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương.

16. Chủ trì tham gia với các bộ, ngành về đề án tổng thể cải cách tiền lương; chủ trì xây dựng phương án cân đối nguồn lực để thực hiện cải cách tiền lương; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham gia các chính sách tiền lương ngành, lĩnh vực, bảo hiểm xã hội, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện điều chỉnh lương, bảo hiểm xã hội hằng năm (nếu có).

17. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ trong việc giải trình, xử lý, giải quyết các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra, cơ quan kiểm tra về lĩnh vực ngân sách thuộc phạm vi quản lý của Vụ; phối hợp với Kho bạc Nhà nước tổng hợp, giải trình, thuyết minh, báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra về NSNN báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội.

18. Chủ trì rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Vụ NSNN; phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hợp nhất, pháp điển văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Thực hiện tự kiểm tra văn bản theo quy định pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

19. Tổ chức nghiên cứu khoa học hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài ngành theo kế hoạch và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

20. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Vụ Ngân sách nhà nước có các phòng:

1. Phòng Tổng dự toán.
2. Phòng Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước.
3. Phòng Quản lý ngân sách địa phương.
4. Phòng Thống kê, công khai, phân tích và dự báo ngân sách nhà nước.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước quy định.

Vụ Ngân sách nhà nước làm việc theo tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với công việc thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Biên chế của Vụ Ngân sách nhà nước do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 4. Lãnh đạo Vụ

1. Vụ Ngân sách nhà nước có Vụ trưởng và một số Phó Vụ trưởng.
2. Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Vụ; quản lý công chức, tài sản được giao theo quy định và có trách nhiệm:

a) Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

b) Yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp tài liệu, số liệu để phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

c) Được Bộ trưởng Bộ Tài chính uỷ quyền:

- Quyết định tạm dừng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định tạm dừng các khoản chi vượt nguồn cho phép, sai dự toán, sai chính sách, chế

độ, tiêu chuẩn hoặc không thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, thống kê, chế độ báo cáo tài chính - ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc phạm vi quản lý.

- Làm Chủ tài khoản quỹ ngân sách trung ương tại Kho bạc Nhà nước và một số tài khoản khác.

d) Được ký các văn bản giải thích, hướng dẫn, trả lời các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương về quản lý NSNN theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính kiến nghị, đề nghị cấp có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ các quy định quản lý về tài chính - ngân sách do các cơ quan ở trung ương và địa phương ban hành trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội và các văn bản của các cơ quan nhà nước cấp trên theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

đ) Từ chối nhận các báo cáo chưa đúng quy định, chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý NSNN; yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương lập lại báo cáo theo quy định của Nhà nước.

3. Phó Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Ngân sách nhà nước hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

3. Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB. (10b)

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thắng